THAM GIA Ý KIẾN GÓP Ý CHO DỰ THẢO THÔNG TƯ HƯỚNG DẪN THI HÀNH LUẬT QUẢN LÝ THUẾ

| Bản thảo ngày 25/02/2021

 Người tham gia ý kiến: Ms. Phạm Thị Thanh Giang

 Trưởng phòng Giám sát – Ban TCKT Tập đoàn Viettel

 Trưởng phòng Chính sách - Thuế \_ Ban TCKT Tập đoàn Viettel (2017 – 2019)

 Hội viên VCPA, VTCA

1. Về áp dụng các mô hình khai thuế, nộp thuế

Theo xu thế chung của thế giới, các mô hình kinh doanh tinh gọn gắn với việc thành lập các Trung tâm dịch vụ chia sẻ về kế toán, mua sắm, CNTT, nhân sự và sử dụng công nghệ nhằm tối ưu nhân sự, chuyên nghiệp hóa và chất lượng các hoạt động của khối back-office của các doanh nghiệp có quy mô lớn sẽ ngày càng tăng. Xu thế sử dụng các mô hình hạch toán tập trung ở Việt Nam cũng sẽ phát triển theo xu thế của toàn cầu. Với thực tiễn của việc thay đổi các mô hình kinh doanh trong thời gian gần đây, đặc biệt là những ảnh hưởng của dịch COVID năm 2020, nhu cầu điều chỉnh mô hình kinh doanh để tăng năng lực thích nghi và khả năng cạnh tranh trong môi trường kinh doanh thay đổi là tất yếu và sẽ thường xuyên hơn.

Do vậy với tinh thần đảm bảo các nguyên tắc và cơ chế cho người nộp thuế nộp đúng, đủ nghĩa vụ thuế với Nhà nước đồng thời đảm bảo tính linh hoạt cho các doanh nghiệp khi điều chỉnh mô hình đăng ký khai, nộp thuế đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu bổ sung hướng dẫn thêm về việc điều chỉnh đăng ký khai nộp thuế để các doanh nghiệp cần phải thay đổi mô hình kinh doanh, mô hình quản lý (tổ chức kế toán phân tán thành kế toán tập trung, sáp nhập một số đầu mối kế toán phụ thuộc) đã có sẵn các mô hình khai thuế, nộp thuế để doanh nghiệp lựa chọn, thực hiện các thủ tục chuyển đổi thuận lợi.

1. Về quy định phân bổ thuế

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 42 Luật Quản lý thuế 2019: *Trường hợp người nộp thuế hạch toán tập trung tại trụ sở chính, có đơn vị phụ thuộc tại đơn vị hành chính cấp tỉnh khác nơi có trụ sở chính thì người nộp thuế khai thuế tại trụ sở chính và tính thuế, phân bổ nghĩa vụ thuế phải nộp theo từng địa phương nơi được hưởng nguồn thu ngân sách nhà nước. Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết khoản này.*

Theo Điều 8, Khoản 6 Nghị định hướng dẫn luật số 126/2020/NĐ-CP: *Người nộp thuế phải tự xác định số thuế thu nhập doanh nghiệp tạm nộp quý (bao gồm cả tạm phân bổ số thuế thu nhập doanh nghiệp cho địa bàn cấp tỉnh nơi có đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh, nơi có bất động sản chuyển nhượng khác với nơi người nộp thuế đóng trụ sở chính) và được trừ số thuế đã tạm nộp với số phải nộp theo quyết toán thuế năm.*

Tuy nhiên tại Điều 21 của Dự thảo Thông tư hướng dẫn Luật chỉ quy định về việc phân bổ thuế TNDN đối với cơ sở sản xuất, hoạt động chuyển nhượng BĐS, hoạt động xổ số điện toán. Đề nghị bổ sung nội dung Thông tư hướng dẫn đối với cả các cơ sở cung cấp dịch vụ như các doanh nghiệp viễn thông vì về bản chất doanh nghiệp viễn thông đầu tư vận hàng mạng lưới, cơ sở hạ tầng viễn thông ở tát cả các địa phương, các hệ thống này hoạt động và cung cấp dịch vụ cho thuê bao ngay tại chỗ cũng như cơ sở sản xuất tạo ra sản phẩm.

Về công thức phân bổ thuế đang dựa trên tỷ lệ (%) giữa chi phí phát sinh tại từng cơ sở sản xuất với tổng chi phí. Đề nghị bổ sung quy định cho phép áp dụng trên tỷ % trên doanh thu đối với cơ sở cung cấp dịch vụ viễn thông do khi áp dụng mô hình kế toán tập trung và xác định lợi nhuận toàn ngành, có những chi phí phát sinh tại trụ sở chính nhưng bản chất là phục vụ để tạo ra thu nhập tại tất cả các địa phương ví dụ như khấu hao đường trục và các tổng trạm.

1. Về Quy định bắt buộc thực hiện giao dịch điện tử với cơ quan quản lý thuế

Điều 8 của Luật QLT quy định: *tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế* ***phải thực hiện giao dịch điện tử với cơ quan quản lý th****uế theo quy định của Luật này và pháp luật về giao dịch điện tử*

Điều 44 của khoản 7 Luật QLT quy định: *Trường hợp người nộp thuế khai thuế thông qua giao dịch điện tử trong ngày cuối cùng của thời hạn nộp hồ sơ khai thuế mà cổng thông tin điện tử của cơ quan thuế* ***gặp sự cố thì người nộp thuế nộp hồ sơ khai thuế, chứng từ nộp thuế điện tử trong ngày tiếp theo sau khi cổng thông tin điện tử của cơ quan thuế tiếp tục hoạt động****.*

Trong Nghị định cũng đưa ra nhiều quy định về các các thủ tục thực hiện trong tình huống đủ khoặc chưa đủ kiện thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế.

Để hỗ trợ các doanh nghiệp có cơ sở xác đinh khi nào thì doanh nghiệp phải thực hiện giao dịch điện tử với cơ quan quản lý thuế đề nghị bổ sung nội dung hướng dẫn trong Thông tư về các tiêu chí để doanh nghiệp có thể tự xác định việc mình có đáp ứng được *điều kiện thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế* hay không.

Để tránh vướng mắc trong việc xác định có hành vi chậm nộp tờ khau hay không , đề xuất bổ sung trong Thông tư hướng dẫn về về ***xác nhận sự cố*** *cổng thông tin điện tử của cơ quan thuế* của như thế nào để làm cơ sở cho người nộp thuế không bị tính thời gian chậm nộp, xử phạt vi phạm.

1. Về quy định cấp mã số thuế nộp thay. MST cho nhà thầu nước ngoài

Điều 30 của Luật QLT quy định *Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm khấu trừ, nộp thuế thay được cấp mã số thuế nộp thay để thực hiện khai thuế, nộp thuế thay cho người nộp thuế.*

Điều 39 Luật QLT quy định: *Người nộp thuế đăng ký thuế trực tiếp với cơ quan thuế thì thực hiện chấm dứt hiệu lực mã số thuế có trường hợp Nhà thầu nước ngoài khi kết thúc hợp đồng*

Dự thảo Thông tư *tại Điều 87*quy định: *1. Mã số thuế 10 số được cấp cho nhà cung cấp ở nước ngoài. 2. Mã số thuế nộp thay 10 số được cấp tổ chức, đại lý thuế hoạt động theo pháp luật Việt Nam được ủy quyền hoặc ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán chuyển tiền cho nhà cung cấp ở nước ngoài.*

Xuất phát từ thực tế thị trường là có trường hợp người nộp thuế là tổ chức nước ngoài cùng lúc cung cấp HHDV cho nhiều người mua tại Việt Nam; tổ chức nước ngoài trước đây đã được thông báo MST khi được một tổ chức ở VIE đăng ký thuế dể khấu trừ thuế sau một thời gian kết thúc hợp đồng lại có hợp đồng mới tại Việt Nam. Do vậy đề nghị bổ sung hướng dẫn tại khoản 1 Điều 87. Mã số này được sử dụng để khai thuế cho các hợp đồng cung cấp HHDV cho nhiều tổ chức, cá nhân khác nhau ở Việt Nam. Trường hợp kết thúc hợp đồng nhưng sau đó nhà cung cấp ở nước ngoài phát sinh hợp đồng mới tại Việt Nam có thể đề nghị cơ quan thuế cho khôi phục cấp lại mã số thuế đã được cấp trước đây để sử dụng.

Đồng thời bổ sung hướng dẫn cho Điều 39 về sự kiện kết thúc hợp dồng là kết thúc của hợp đồng cuối cùng của nhà thầu tại Việt Nam được xác định trong trường hợp nhà thầu không xin được tiếp tục sử dụng MST đã được cấp cho các hợp đồng mới.

1. NGuyên tác khai thuế, tính thuế đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số

Điều 42 Khoản 4 Luật QLT quy định: *Đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số và các dịch vụ khác được thực hiện bởi nhà cung cấp ở nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam thì nhà cung cấp ở nước ngoài có nghĩa vụ trực tiếp hoặc ủy quyền thực hiện đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế tại Việt Nam theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính.*

## Dự thảo thông tư quy định tại Điều 84: *Các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm trong việc đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số:*

*1. Nhà cung cấp ở nước ngoài không có cơ sở kinh doanh cố định tại Việt Nam có hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số với tổ chức, cá nhân ở Việt Nam (sau đây gọi là nhà cung cấp ở nước ngoài) được coi là có cơ sở thường trú tại Việt Nam.*

*2. Tổ chức, cá nhân ở Việt Nam mua hàng hóa, dịch vụ của nhà cung cấp ở nước ngoài.*

*3. Tổ chức, đại lý thuế hoạt động theo pháp luật Việt Nam được nhà cung cấp ở nước ngoài ủy quyền thực hiện đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế tại Việt Nam.*

*4. Ngân hàng thương mại, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán và các tổ chức, cá nhân có quyền và nghĩa vụ liên quan đến hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số của nhà cung cấp ở nước ngoài.*

Từ thực tế thị trường, có nhiều nhà cung cấp nước ngoài đang kí các thỏa thuận với các nhà cung cấp nền tảng số hoặc 1 tổ chức trung gian nước ngoài đứng ra cung cấp HHDV cho người mua ở Việt Nam trên nền tảng số và có các điều khoản thỏa thuận về việc tổ chức trung gian hoặc bên cung cấp nền tảng đứng ra thu tiền hoặc thuê lại một bên khác tại Việt Nam thu tiền (NHTM, tổ chức tín dụng (thường có ngân hàng đại lý tại Việt Nam), tổ chức trung gian thanh toán). Do vậy đề nghị bổ sung vào hướng dẫn tại khoản 1 Điều này về trường hợp nếu nhà cung cấp cung cấp HHDV trên nên tảng số có các thỏa thuận cho một bên nước ngoài làm đại diện cho các giao dịch thì bên nước ngoài đó có trách nhiệm trong việc đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế.

1. QUy định về gia hạn nộp hồ sơ khai thuế

Điều 46 Luật QLT quy định: *Người nộp thuế phải gửi đến cơ quan thuế văn bản đề nghị gia hạn nộp hồ sơ khai thuế trước khi hết thời hạn nộp hồ sơ khai thuế, trong đó nêu rõ lý do đề nghị gia hạn có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an xã, phường, thị trấn nơi phát sinh trường hợp được gia hạn quy định tại khoản 1 Điều này (thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, hỏa hoạn, tai nạn bất ngờ ).*

*Thời gian gia hạn không quá 30 ngày đối với việc nộp hồ sơ khai thuế tháng, khai thuế quý, khai thuế năm, khai thuế theo từng lần phát sinh nghĩa vụ thuế; 60 ngày đối với việc nộp hồ sơ khai quyết toán thuế kể từ ngày hết thời hạn phải nộp hồ sơ khai thuế*

Quy định này có nguy cơ gây khó khăn trong việc thực hiện của doanh nghiệp nếu trong trường hợp sự kiện dẫn tới việc được gia hạn xảy ra gần sát hoặc đúng ngày cuối của hạn nộp hồ sơ khai thuế và quá hạn nộp hồ sơ khai vẫn chưa trở lại trạng thái bình thường. Do đó người nộp thuế không thể gửi *văn bản đề nghị gia hạn nộp hồ sơ khai thuế trước khi hết thời hạn nộp hồ sơ khai thuế. Đồng thời quy định thời gian gia hạn không quá 30 ngày cũng không phù hợp trong tình huống sau 30 ngày vẫn chưa trở lại tình trạng bình thường.*

Do vậy đề nghị bổ sung hướng dẫn trong thông tư về thời hạn được tính từ từ mốc là ngày khôi phục trạng thái bình thường.